

BUỔI LIVE SỐ 04 – ÔN LUYỆN NGỮ VĂN 6

HƯỚNG DẪN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỀN THUYẾT VÀ CỔ TÍCH

A. KIẾN THỨC CẦN TRANG BỊ TRƯỚC BUỔI HỌC

- HS đọc tìm hiểu thông tin về thể loại **Truyện truyền thuyết** và **Truyện cổ tích** (SGK Ngữ văn 6, Bộ Cánh diều, tập 1, trang 14-15).
- HS đọc văn bản **Thánh Gióng** (Lê Trí Viễn) (SGK Ngữ văn 6, Bộ Cánh diều, tập 1, trang 16-18) và tóm tắt nội dung văn bản.
- HS đọc và ghi nhớ thông tin, vẽ sơ đồ tư duy để tóm tắt nội dung bài học.

2. Danh mục bài giảng tham khảo trước khi tham gia buổi học Livestream.

STT	TÊN BÀI	LINK
1.	Thánh Gióng (Theo Lê Trí Viễn)	Link

B. NỘI DUNG BÀI HỌC

PHIẾU BÀI TẬP LUYỆN TẬP

- HS hoàn thành **Phiếu học tập** trước buổi học Livestream.

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

“Bấy giờ có giặc Ân đến xâm phạm bờ cõi nước ta. Thế giặc mạnh, nhà vua lo sợ, bèn sai sứ giả đi khắp nơi rao tìm người tài giỏi cứu nước. Đứa bé nghe tiếng rao, bỗng đứng cất tiếng nói: “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”. Sứ giả vào, đứa bé bảo: “Ông về tâu với vua sắm cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này”. Sứ giả vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ, vội vàng về tâu vua. Nhà vua truyền cho thợ ngày đêm làm gấp những vật chú bé dặn

Càng lạ hơn nữa, từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi. Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ. Hai vợ chồng làm ra bao nhiêu cũng không đủ nuôi con, đành phải chạy nhờ bà con, làng xóm. Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé, vì ai cũng mong chú giết giặc, cứu nước”.

(SGK Ngữ văn 6, Bộ Chân trời sáng tạo, tập 1, trang 22)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn. Nhân vật chính trong truyện là ai?

Câu 2. Câu nói đầu tiên của nhân vật chú bé là gì? Chú bé nói câu nói đó trong hoàn cảnh nào?

Câu 3. Cho biết ý nghĩa của chi tiết: “Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé, vì ai cũng mong chú giết giặc, cứu nước”.

Câu 4. Hãy lí giải vì sao hội thi thể thao trong nhà trường thường mang tên “Hội khỏe Phù Đổng”?

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 2

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

“Một hôm có người hàng rượu tên là Lí Thông đi qua đó. Thấy Thạch Sanh gánh về một gánh củi lớn, hắn nghĩ bụng: “Người này khoẻ như voi. Nó về ở cùng thì lợi biết bao nhiêu”. Lí Thông lân la gợi chuyện, rồi gạ cùng Thạch Sanh kết nghĩa anh em. Sớm mồi cô cha mẹ, tứ cố vô thân, nay có người săn sóc đến mình, Thạch Sanh cảm động, vui vẻ nhận lời. Chàng từ giã gốc đa, đến sống chung với mẹ con Lí Thông.

Bấy giờ, trong vùng có con chằn tinh, có nhiều phép lạ, thường ăn thịt người. Quan quân đã nhiều lần đến bẫy vây định diệt trừ nhưng không thể làm gì được. Dân phải lập cho nó miếu thờ, hằng năm nộp một mạng người cho chằn tinh ăn thịt để nó đỡ phá phách.

Năm ấy, đến lượt Lý Thông nộp mình. Mẹ con hắn nghĩ kế lừa Thạch Sanh chết thay. Chiều hôm đó, chờ Thạch Sanh kiếm củi về, Lý Thông dọn một mâm rượu thịt ê hề mời ăn, rồi bảo:

- Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngặt vì dở cất mẻ rượu, em chịu khó đi thay anh, đến sáng thì về.

Thạch Sanh thật thà, nhận lời đi ngay..

(SGK Ngữ văn 6, Bộ Cánh diều, trang 19 - 20)

Câu 1. Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào? Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra chi tiết thần kì trong đoạn trích trên.

Câu 3. Đoạn trích trên giúp em hiểu gì về bản chất hai nhân vật Lí Thông, Thạch Sanh?

Câu 4. Từ đoạn trích trên, em rút ra bài học gì cho bản thân trong cách ứng xử với mọi người?

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Ngày đó, vua Hùng trị vì đất nước. Thấy mình đã già, sức khỏe ngày một suy yếu, vua có ý định chọn người nối ngôi. Vua có cả thảy hai mươi hai người con trai, người nào cũng đã khôn lớn và tài trí hơn người. Vua bèn quyết định mở một cuộc thi để kén chọn.

Vua Hùng cho hội họp tất cả các hoàng tử lại. Vua truyền bảo:

- Cha biết mình gần đất xa trời. Cha muốn truyền ngôi cho một trong số anh em các con. Bây giờ mỗi con hãy làm một món ăn lạ để cúng tổ tiên. Ai có món ăn quý vừa ý ta thì sẽ được ta chọn.

Nghe vua cha phán truyền thế, các hoàng tử thi nhau cho người đi khắp mọi nơi lùng kiếm thức ăn quý. Họ lặn lội lên ngàn, xuống biển không sót chỗ nào.

Trong số hai mươi hai hoàng tử, có chàng Liêu là hoàng tử thứ mười tám. Mồ côi mẹ từ nhỏ, chàng Liêu từng sống nhiều ngày cô đơn. Chẳng có ai giúp đỡ chàng trong việc lo toan tìm kiếm món ăn lạ. Chỉ còn ba ngày nữa là đến kỳ thi mà Liêu vẫn chưa có gì. Đêm hôm đó, Liêu nằm gác tay lên trán lo lắng, suy nghĩ rồi ngủ quên lúc nào không biết. Liêu mơ mơ màng màng thấy có một vị nữ thần từ trên trời bay xuống giúp chàng. Nữ thần bảo:

- To lớn trong thiên hạ không gì bằng trời đất, của báu nhất trần gian không gì bằng gạo. Hãy đem vo cho tôi chỗ nếp này, rồi kiếm cho tôi một ít đậu xanh.

Rồi Liêu thấy thần lần lượt bày ra những tàu lá rộng và xanh. Thần vừa gói vừa giảng giải:

- Bánh này giống hình mặt đất. Đất có cây cỏ, đồng ruộng thì màu phải xanh xanh, hình phải vuông vắn. Trong bánh phải cho thịt, cho đỗ để lấy ý nghĩa đất chở mầm thú, cỏ cây... Rồi đem thứ nếp trắng đồ lên cho dẻo, giã ra làm thứ bánh giống hình trời: màu phải trắng, hình phải tròn và khum khum như vòm trời... Tỉnh dậy, Liêu bắt đầu làm bánh y như trong giấc mộng.

Ngày các hoàng tử đem các món ăn đến dự thi là một ngày náo nhiệt nhất ở Phong Châu. Người đông nghìn nghịt. Nhân dân các nơi náo nức về dự một cái Tết tương bưng hiếm có.

Đúng vào lúc mặt trời mọc, vua Hùng đi kiệu đến làm lễ tổ tiên. Chiêng trống cờ quạt thật là rộn rã. Tất cả trông chờ kết quả cuộc chấm thi.

Nhưng tất cả các món “nem công chả phượng” của các hoàng tử đều không thể bằng thứ bánh quê mùa của Liêu.

Sau khi đã nếm xong, vua Hùng rất ngạc nhiên, cho đòi Liêu lên hỏi cách thứ làm bánh. Hoàng tử cử thực tâu lên, không quên nhắc lại giấc mộng lạ của mình.

Trưa hôm ấy, vua Hùng trình trọng tuyên bố hoàng tử thứ mười tám được giải nhất và được truyền ngôi. Vua cầm hai thứ bánh giơ lên cho mọi người xem và phán rõ:

- Hai thứ bánh này bày tỏ được lòng hiếu thảo của con cháu, tôn ông bà tổ tiên như Trời Đất, nhưng những hạt ngọc ấy mọi người đều làm ra được. Phải chăng đó không phải là những món ăn ngon và quý nhất để ta dâng cúng tổ tiên...

Từ đó thành tục lệ hàng năm cứ đến ngày Tết, mọi người đều làm hai thứ bánh đó, gọi là bánh chưng bánh giầy, để thờ cúng tổ tiên. Hoàng tử Liêu sau được làm vua, tức Hùng Vương thứ bảy.

(Theo Nguyễn Đồng Chi, NXB Giáo dục - 1982)

Câu 1. Truyện *Bánh chưng bánh giầy* thuộc thể loại nào?

Câu 2. Nhân vật chính trong văn bản trên là ai?

Câu 3. Vì sao Vua Hùng quyết định truyền ngôi cho Lang Liêu?

Câu 4. Qua cách thức nối ngôi của nhà vua, ta thấy ông là người như thế nào?

Câu 5. Em rút ra bài học gì qua câu chuyện trên?